BÀI TẬP TUẦN 8 - THỰC HÀNH CHƯƠNG 3. CÁC PHÉP BIẾN ĐỔI TRONG KHÔNG GIAN 2 CHIỀU

I. BÀI MÃU- Bài 15 trong tập Bài tập ĐHMT

- a) Viết chương trình mô phỏng đồ thị hàm số $y = \sin x$ với $x \in [-2\pi; 3\pi]$ trên khung nhìn tuỳ chon.
- b) Viết các hàm bổ sung cho ý a) để vẽ ảnh của đồ thị hàm số trên qua phép đối xứng trục d: y = -1.

<u>Bài giải:</u>

a) Viết chương trình bằng ngôn ngữ C++ mô phỏng đồ thị hàm số $y=\sin x$ với $x\in[-2\pi;3\pi]$ trên khung nhìn tuỳ chọn

```
# include <graphics.h>
# include <math.h>
float xwmin, ywmin, xwmax, ywmax;
float tlx, tly;
int xvmin, yvmin, xvmax, yvmax
void cuaso(float x1, float y1, float x2, float y2)
{ xwmin=x1; ywmin=y1;
   xwmax=x2; ywmax=y2; }
void khungnhin(int x1, int y1, int x2, int y2)
{ xvmin=x1; yvmin=y1;
   xvmax=x2; yvmax=y2;
  tlx=(xvmax-xvmin)/(xwmax-xwmin);
  tly=(yvmax-yvmin)/(ywmax-ywmin); }
void chuyenden2D(float x, float y)
{ int xm=(int)(tlx*(x-xwmin)+xvmin+0.5);
   int ym= (int)(tly*(ywmax-y)+yvmin+0.5);
  moveto(xm,ym); }
void veden2D(float x, float y)
        int xm=(int)(tlx*(x-xwmin)+xvmin+0.5);
```

```
int ym= (int)(tly*(ywmax-y)+yvmin+0.5);
        lineto(xm,ym); }
void vedothi(float xmin, float xmax)
    float dx=0.01;
    float x=xmin; float y=sin(x);
    chuyenden2D(x,y);
    while (x<=xmax)
        { x=x+dx; y=sin(x);
          veden2D(x,y); }}
int main()
    int gd=0, gm;
    initgraph(&gd,&gm,"");
    cuaso(-3*M_PI, -1.5, 4*M_PI, 1.5);
    khungnhin(50,50,450,400);
    setcolor(4);
    vedothi(-2*M_PI, 3*M_PI);
    getch();
    closegraph();
}
```

b) Viết các hàm bổ sung cho ý a) để vẽ ảnh của đồ thị hàm số trên qua phép đối xứng trục d: y = -1

```
void tinhtien(float x, float y, float m, float n,
float &x1, float &y1)
   {    x1=x+m;         y1=y+n; }

void doixungOx(float x,float y, float &x1, float &y1)
   {        x1=x;         y1=-y; }

//d: y=y0 //Ox
void doixungdssOx(float x, float y, float y0, float &x1, float &y1)
{       float x11, y11, x12, y12;
       tinhtien(x,y,0,-y0,x11,y11);
       doixungOx(x11,y11,x12,y12);
```

```
tinhtien(x12,y12,0,y0,x1,y1); }

void veanhdothi(float xmin, float xmax)
{    float dx=0.01;
    float x=xmin;    float y=sin(x);
    float x1, y1;
    doixungdssOx(x,y, -1, x1, y1);
    chuyenden2D(x1,y1);
    while (x<=xmax)
        { x=x+dx;
        y=sin(x);
        doixungdssOx(x,y, -1, x1, y1);
        veden2D(x1,y1);
    }</pre>
```

II. BÀI TẬP

- **Bài 8.1.** Viết chương trình mô phỏng đồ thị hàm số $y = -x^3 + 1$ với $x \in [-2; 2]$ và ảnh của đồ thị hàm số trên qua phép quay tâm A(0; 1), góc quay 90° trên cửa sổ, khung nhìn phù hợp, có vẽ hệ trục toạ độ.
- **Bài 8.2.** Viết chương trình mô phỏng đồ thị hàm số $y = \cos x 2$ với $x \in [0; 2\pi]$ và ảnh của đồ thị hàm số trên qua phép đối xứng qua tâm A(0; -1) trên cửa sổ, khung nhìn phù hợp, có vẽ hệ trục toạ độ.
- **Bài 8.3.** Viết chương trình mô phỏng chiếc quạt nan mở đều ra 2 bên và đóng vào, chiều dài nan quạt là 25 cm trong phần dán giấy 15cm, phần nan không dán giấy đến đinh chốt là 8cm